

KẾ HOẠCH

Duy trì và nâng cao các tiêu chuẩn Phổ cập - Xóa mù chữ năm 2025

Căn cứ Nghị định số 20/2014/NĐ-CP, ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT, ngày 22/3/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về điều kiện đảm bảo và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ;

Căn cứ Kế hoạch số 97/KH-UBND, ngày 26/8/2021 của Ủy ban nhân dân xã Núa Ngam về Kế hoạch Phổ cập giáo dục - Xóa mù chữ giai đoạn 2021- 2025, định hướng đến 2030 xã Núa Ngam;

Ban chỉ đạo phổ cập giáo dục - xóa mù chữ xã Núa Ngam ban hành Kế hoạch duy trì và nâng cao các tiêu chí đạt chuẩn Phổ cập giáo dục - Xóa mù chữ năm 2025 cụ thể như sau:

A. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC NĂM 2024

1. Giáo dục mầm non

- Toàn xã có 04 trường mầm non trong đó xã Núa Ngam cũ có 01 trường, xã Hẹ Muông cũ có 01 trường và xã Na Tông cũ có 02 trường.

Trường Mầm non xã Núa Ngam có 01 trung tâm và 07 điểm bản lẻ (trong đó: 7 điểm trường lẻ có trẻ 5 tuổi học). Tổng số 15 nhóm, lớp (riêng lớp mẫu giáo 5 tuổi có 8 lớp, trong đó có 7 lớp ghép và 1 lớp đơn). Tổng số 274/321 trẻ trong độ tuổi mầm non được học tại các cơ sở giáo dục mầm non. Tỷ lệ huy động trẻ nhà trẻ ra lớp 61,15 % (74/121 trẻ). Tỷ lệ huy động trẻ mẫu giáo ra lớp 201/201 trẻ đạt 100% (Trong đó, trẻ học tại địa bàn là: 182 trẻ, trẻ học ngoài địa bàn là: 19 trẻ). Tỷ lệ huy động trẻ 5 tuổi ra lớp 79/79 trẻ đạt 100%. Trong đó, trẻ học tại địa bàn là: 72 trẻ, trẻ học ngoài địa bàn là: 7 trẻ (Trẻ nơi khác đến học nhờ 9 trẻ). Số trẻ 5 tuổi được học 2 buổi/ngày: 79/79, tỉ lệ 100%. Số trẻ 0-5 tuổi khuyết tật có khả năng học tập được tiếp cận giáo dục: 01/01 trẻ (Trẻ sinh năm 2021).

Trường Mầm non xã Hẹ Muông 01 trường trường trung tâm và 04 điểm trường lẻ (trong đó: điểm trung tâm và 04 điểm trường lẻ đều có trẻ 5 tuổi học). Tổng số 11 nhóm, lớp (07 lớp mẫu giáo là lớp ghép; riêng lớp mẫu giáo 5 tuổi 05 lớp, trong đó có 05 lớp 5 tuổi là lớp ghép). Tổng số 234/268 trẻ trong độ tuổi mầm non được học tại các cơ sở giáo dục mầm non. Tỷ lệ huy động trẻ nhà trẻ ra lớp 67,3% (70/104 trẻ). Trong đó, trẻ học tại địa bàn là: 62 trẻ, trẻ học ngoài địa bàn là: 8 trẻ). Tỷ lệ huy động trẻ mẫu giáo ra lớp 100% (164/164 trẻ. Trong đó trẻ học tại địa bàn là: 144 trẻ, trẻ học ngoài địa bàn là: 20 trẻ). Số trẻ 5 tuổi khuyết tật có khả năng học tập được tiếp cận giáo dục: 0 trẻ. Tỷ lệ huy động trẻ 5 tuổi ra lớp 100% (55/55 trẻ). Trong đó, trẻ học tại địa bàn là: 52 trẻ, trẻ học ngoài địa bàn là: 3 trẻ. Số trẻ 5 tuổi được học 2

buổi/ngày: 55/55, tỉ lệ 100%. Số trẻ 0-5 tuổi khuyết tật có khả năng học tập được tiếp cận giáo dục: 0 trẻ

Trường Mầm non xã Na Tông có 02 trường, 5 điểm trường (trong đó: 5 điểm trường có trẻ 5 tuổi học). Tổng số: 20 nhóm, lớp (riêng lớp mẫu giáo 5 tuổi 7 lớp, trong đó có 5 lớp ghép và 2 lớp đơn). Tổng số: 425/529 trẻ đạt 80,3. Trong độ tuổi mầm non được học tại các cơ sở giáo dục mầm non. Tỉ lệ huy động trẻ nhà trẻ ra lớp 53,3 % (119/223 trẻ). Tỉ lệ huy động trẻ mẫu giáo ra lớp 100% (425/425 trẻ. Trong đó, trẻ học tại địa bàn là: 406 trẻ, trẻ học ngoài địa bàn là: 19 trẻ). Tỉ lệ huy động trẻ 5 tuổi ra lớp 100%, 110/110 trẻ. Học thực tế tại trường 105. Trong đó, trẻ học tại địa bàn là: 105 trẻ, trẻ học ngoài địa bàn là: 5 trẻ. Số trẻ 5 tuổi được học 2 buổi/ngày: 110/110, tỉ lệ 100%. Số trẻ 0-5 tuổi khuyết tật có khả năng học tập được tiếp cận giáo dục: 0 trẻ.

- Xã duy trì đạt chuẩn PCGDMNTNT.

2. Phổ cập giáo dục tiểu học

Toàn xã có 04 trường tiểu học trong đó xã Núa Ngam cũ có 01 trường, xã Hẹ Muông cũ có 01 trường và xã Na Tông cũ có 02 trường.

Trường Tiểu học xã Núa Ngam có 17 lớp, 401 học sinh.

- Tổng số trẻ 6 tuổi huy động vào lớp 1: 71/71, tỉ lệ: 100%.
- Tổng số trẻ 6-10 tuổi ra lớp 392/392, tỉ lệ 100%.
- Tổng số trẻ 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học: 73/76, tỉ lệ: 96,05%.
- Tổng số trẻ 11 tuổi đang học ở tiểu học 03/82, tỉ lệ 3,95%.
- Tổng số trẻ khuyết tật trong độ tuổi từ 6-10 tuổi trên địa bàn có khả năng học tập được tiếp cận giáo dục: Không

Trường Tiểu học xã Hẹ Muông có 12 lớp, 239 học sinh. Trong đó 01 trường phổ thông dân tộc bán trú có 12 lớp, 239 học sinh.

- Tổng số trẻ 6 tuổi huy động vào lớp 1: 49/49, tỉ lệ 100%.
- Tổng số trẻ 6-10 tuổi ra lớp 273/273, tỉ lệ 100%.
- Tổng số trẻ 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học 61/65, tỉ lệ 93,85%.
- Tổng số trẻ 11 tuổi đang học ở tiểu học 4/65 tỉ lệ 6,15%.
- Tổng số trẻ khuyết tật trong độ tuổi từ 6 - 11 tuổi trên địa bàn có khả năng học tập được tiếp cận giáo dục 4/5; tỉ lệ: 80%.

Trường Tiểu học Na Tông có 02 trường tiểu học với 24 lớp, 566 học sinh. Trong đó 02 trường phổ thông dân tộc bán trú, 24 lớp với 566 học sinh.

- Tổng số trẻ 6 tuổi huy động vào lớp 1: 121/121, tỉ lệ 100%.
- Tổng số trẻ 6-10 tuổi ra lớp 570/570, tỉ lệ 100%.
- Tổng số trẻ 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học 125/125, tỉ lệ 100%.
- Tổng số trẻ 11 tuổi đang học ở tiểu học 0, tỉ lệ 0%.
- Tổng số trẻ khuyết tật trong độ tuổi từ 6-11 tuổi trên địa bàn có khả năng học tập được tiếp cận giáo dục 9/9; tỉ lệ: 100%.

- Xã duy trì đạt chuẩn PCGD tiểu học mức độ 3.

3. Phổ cập giáo dục trung học cơ sở

- Toàn xã có 01 trường THCS, 13 lớp với 503 học sinh.

Xã Núa Ngam cũ có tổng số trẻ hoàn thành chương trình giáo dục tiểu học năm qua vào học lớp 6: 77/77, tỉ lệ 100%. Tổng số trẻ 11-14 tuổi học THCS 299/302, tỉ lệ 99,0%.

- Tổng số thanh niên, thiếu niên trong độ tuổi từ 15-18 tốt nghiệp THCS 216/223, tỉ lệ 96,9%.

- Tổng số thanh niên, thiếu niên trong độ tuổi từ 15-18 đã và đang học chương trình GDPT hoặc GDTX cấp THPT và tương đương 189/223, tỉ lệ 84,8%.

- Tổng số trẻ khuyết tật trong độ tuổi từ 11-18 tuổi trên địa bàn có khả năng học tập được tiếp cận giáo dục 4/4; tỉ lệ: 100%.

Xã Hẹ Muông cũ có tổng số trẻ hoàn thành chương trình giáo dục tiểu học năm qua vào học lớp 6: 64/64, tỉ lệ 100%. Tổng số trẻ 11-14 tuổi học THCS 234/240, tỉ lệ 97,5%.

- Tổng số thanh niên, thiếu niên trong độ tuổi từ 15-18 tốt nghiệp THCS 182/186, tỉ lệ 97,8%.

- Tổng số thanh niên, thiếu niên trong độ tuổi từ 15-18 đã và đang học chương trình GDPT hoặc GDTX cấp THPT và tương đương 147/186, tỉ lệ 79,0%.

- Tổng số trẻ khuyết tật trong độ tuổi từ 11-18 tuổi trên địa bàn có khả năng học tập được tiếp cận giáo dục 1/1; tỉ lệ: 100%.

Xã Na Tông cũ có tổng số trẻ hoàn thành chương trình giáo dục tiểu học năm qua vào học lớp 6: 124/125, tỉ lệ 99,2%. Tổng số trẻ 11-14 tuổi học THCS 430/456, tỉ lệ 94,3%.

- Tổng số thanh niên, thiếu niên trong độ tuổi từ 15-18 tốt nghiệp THCS đạt tỉ lệ 90,0%.

- Tổng số thanh niên, thiếu niên trong độ tuổi từ 15-18 đã và đang học chương trình GDPT hoặc GDTX cấp THPT và tương đương 277/342, tỉ lệ 81%.

- Tổng số trẻ khuyết tật trong độ tuổi từ 11-15 tuổi trên địa bàn có khả năng học tập được tiếp cận giáo dục 1/1 tỉ lệ 100%.

- Xã duy trì chuẩn PCGD THCS mức độ 3.

4. Công tác xóa mù chữ

Xã Núa Ngam

- Tổng số người trong độ tuổi từ 15 đến 25 được công nhận đạt chuẩn biết chữ mức độ 1 là 661/661, tỉ lệ 100%. Mức độ 2 là 661/661 tỉ lệ 100%.

- Tổng số số người trong độ tuổi từ 15 đến 35 được công nhận đạt chuẩn biết chữ mức độ 1 là 1350/1352, tỉ lệ 99,85%. Mức độ 2 là 1333/1352, tỉ lệ 98,59%.

- Tổng số người trong độ tuổi từ 15 đến 60 được công nhận đạt chuẩn biết chữ mức độ 1 là 2452/2467, tỉ lệ 98,59%. Mức độ 2 là 2303/2467, tỉ lệ 93,35%.

Xã Hẹ Muông

- Tổng số người trong độ tuổi từ 15 đến 25 được công nhận đạt chuẩn biết chữ

mức độ 1 là 567/567; tỉ lệ 100%, mức độ 2 là 567/567, tỉ lệ 100%.

- Tổng số người trong độ tuổi từ 15 đến 35 được công nhận đạt chuẩn biết chữ mức độ 1: 1110/1111, tỉ lệ 99,91%; mức độ 2 là: 1103/1111, tỉ lệ 99,28%.

- Tổng số người từ 15-60 được công nhận đạt chuẩn biết chữ mức độ 1 là: 2000/2011 đạt tỉ lệ 99,45%; mức độ 2 là 1895/2011, tỉ lệ 94,23%

Xã Na Tông

- Tổng số người trong độ tuổi từ 15 đến 25 được công nhận đạt chuẩn biết chữ mức độ 1: 832/832, tỉ lệ 100%. Tổng số số người trong độ tuổi từ 15 đến 35 được công nhận đạt chuẩn biết chữ mức độ 1: 1645/1645, tỉ lệ 100%. Tổng số số người trong độ tuổi từ 15 đến 60 được công nhận đạt chuẩn biết chữ mức độ 1: 2780/2831, tỉ lệ 98,199%.

- Tổng số người trong độ tuổi từ 15 đến 25 được công nhận đạt chuẩn biết chữ mức độ 2: 832/832, tỉ lệ 100%. Tổng số người trong độ tuổi từ 15 đến 35 được công nhận đạt chuẩn biết chữ mức độ 2: 1639/1645, tỉ lệ 99,63%. Tổng số người trong độ tuổi từ 15 đến 60 được công nhận đạt chuẩn biết chữ mức độ 2: 2289/2831, tỉ lệ 80,855%.

- Xã duy trì đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2.

B. KẾ HOẠCH DUY TRÌ CÁC TIÊU CHÍ ĐẠT CHUẨN PCGD-XMC NĂM 2025

I. Mục tiêu

1. Mục tiêu chung

Năm 2025, xã duy trì và nâng cao các tiêu chí đạt chuẩn PCGDMNTNT, PCGD TH mức độ 3, PCGD THCS mức độ 3, xóa mù chữ mức độ 2.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi

Huy động trẻ 3-5 tuổi ra lớp đạt 99,9%; riêng trẻ 5 tuổi ra lớp đạt 99,9%. 100% trẻ mẫu giáo đến trường được học 2 buổi/ngày theo chương trình GDMN hiện hành và được đánh giá về việc hoàn thành chương trình GDMN. Phần đầu trên 70% trẻ 5 tuổi khuyết tật có khả năng học tập được giáo dục hòa nhập tại các cơ sở GDMN.

Phần đầu 100% đơn vị cấp xã duy trì đạt chuẩn PCGD mầm non cho trẻ em 5 tuổi.

2.2. Phổ cập giáo dục tiểu học

Huy động trẻ 6 tuổi vào học lớp 1 đạt trên 99,9%; trẻ 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt 99,9% trở lên. Phần đầu huy động trên 70% trẻ khuyết tật có khả năng học tập được tiếp cận giáo dục.

Phần đầu 100% đơn vị cấp xã duy trì đạt chuẩn PCGD tiểu học mức độ 3.

2.3. Phổ cập giáo dục THCS

Huy động trẻ 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học vào lớp 6 đạt 98,32% trở lên; trẻ 11-14 tuổi hoàn thành chương trình giáo dục tiểu học vào học THCS đạt 98,19% trở lên; dân số 15 tuổi vào học lớp 10 đạt từ 73,47% trở lên; dân số 15-18 tuổi học chương trình GDPT hoặc GDTX cấp THPT hoặc giáo dục nghề đạt 72,12% trở lên.

Phần đầu huy động trên 70% trẻ khuyết tật có khả năng học tập được tiếp cận giáo dục.

Phần đầu 100% đơn vị cấp xã duy trì đạt chuẩn PCGD THCS mức độ 3.

2.4. Xóa mù chữ

Tiếp tục duy trì và tổ chức thực hiện các lớp xóa mù chữ được giao năm 2025 theo Kế hoạch số 3605/KH-SGDĐT ngày 24/12/2024 và Công văn số 3634/SGDĐT-GDCN ngày 27/12/2024 của Sở GDĐT. Phần đầu nâng tỉ lệ người biết chữ mức độ 2 trong độ tuổi từ 15-60;

100% đơn vị cấp xã duy trì đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2.

II. Nhiệm vụ và giải pháp

1. Huy động và duy trì số lượng học sinh

Đẩy mạnh công tác truyền thông nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, nhà trường, gia đình và cộng đồng trong việc vận động, huy động dân số trong các độ tuổi ra lớp, hạn chế tối đa hiện tượng học sinh bỏ học, đi học không chuyên cần góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và xây dựng xã hội học tập từ cơ sở.

Giao chỉ tiêu huy động dân số trong độ tuổi tới trường cho từng trường; coi đây là một trong những căn cứ để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của chính quyền, các nhà trường.

Đẩy mạnh công tác khuyến học, khuyến tài huy động các nguồn lực để tài trợ học bổng, hỗ trợ các điều kiện cần thiết để học sinh có hoàn cảnh khó khăn có thể yên tâm tới trường học tập.

2. Nâng cao chất lượng giáo dục

100% các trường thực hiện nghiêm túc có hiệu quả chương trình GDMN. Tăng cường các điều kiện để nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN như: Xây dựng và thực hiện chương trình giáo dục nhà trường, phát triển chương trình giáo dục mầm non gắn với thực tiễn, phù hợp với bối cảnh địa phương, khả năng và nhu cầu của trẻ, triển khai có hiệu quả các chuyên đề trọng tâm như: “Xây dựng trường MN lấy trẻ làm trung tâm”, chuyên đề tô yêu Việt Nam, đề án “Tăng cường tiếng Việt cho trẻ mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2020, định hướng đến 2025”, kế hoạch thực hiện chương trình Hỗ trợ phát triển giáo dục mầm non vùng khó khăn giai đoạn 2022-2030, xây dựng môi trường tăng cường tiếng Việt, thư viện thân thiện cho trẻ làm quen với việc đọc sách, tranh truyện, chú trọng giáo dục kỹ năng sống.

Đối với cấp tiểu học, THCS thực hiện có hiệu quả chương trình, sách giáo khoa mới lớp 1 đến lớp 9; tăng cường thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá; tổ chức linh hoạt, đa dạng các hoạt động học trên cơ sở lấy học sinh làm trung tâm; đẩy mạnh giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, vận dụng kiến thức liên môn giải quyết các vấn đề thực tiễn trong các môn học, hoạt động giáo dục; tổ chức có hiệu quả các hoạt động ngoài giờ lên lớp, phụ đạo học sinh yếu kém, bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu. Đẩy mạnh việc dạy học tin học, tiếng Anh trong các nhà trường.

Tiếp tục triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định

hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018- 2025” huyện Điện Biên; chỉ đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về công tác giáo dục hướng nghiệp và phân luồng học sinh sau khi tốt nghiệp cấp THCS; thực hiện nghiêm túc chương trình giáo dục hướng nghiệp theo quy định. Đổi mới nội dung, hình thức giáo dục hướng nghiệp gắn với thực tiễn sản xuất, kinh doanh tại địa phương.

Đẩy mạnh công tác giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống bạo lực học đường, giáo dục ý thức kỷ luật, chấp hành kỷ cương, đảm bảo an ninh, an toàn trường học; quan tâm đến việc tuyên truyền giáo dục giới tính, chăm sóc sức khỏe sinh sản học sinh, nhất là học sinh ở các trường PTBT BT, trường có học sinh nội trú; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện.

3. Nâng cao chất lượng đội ngũ

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 1129/QĐ-UBND, ngày 01/11/2020 của UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, THCS tỉnh Điện Biên giai đoạn 1 (2020-2025); Quyết định số 3136/QĐ-UBND ngày 03/12/2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án “Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030”.

Tiếp tục triển khai các nội dung bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên theo chuẩn chức danh nghề nghiệp và đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục theo quy định; xây dựng kế hoạch thực hiện lộ trình nâng chuẩn trình độ đào tạo theo Nghị định số 71/2020/NĐ-CP, ngày 30/6/2020 của Chính phủ; phấn đấu đến năm 2025, 100% đội ngũ giáo viên có trình độ đào tạo đạt chuẩn và 10% cán bộ quản lý có trình độ đào tạo trên chuẩn theo mục tiêu Nghị quyết số 01-NQ/ĐH, ngày 07/7/2020 của Đại hội Đảng bộ huyện Điện Biên lần thứ XX, nhiệm kỳ 2020- 2025; tăng cường đổi mới nội dung và phương thức bồi dưỡng đảm bảo hiệu quả khi triển khai thực hiện.

Nâng cao hiệu quả công tác bồi dưỡng thường xuyên trong các nhà trường, tổ chức các chuyên đề cấp huyện, cụm trường để kịp thời tháo gỡ khó khăn về chuyên môn; khuyến khích, tạo điều kiện cho các CBQL, giáo viên đi học tập nâng cao trình độ đào tạo, trình độ lý luận chính trị; nâng cao khả năng ứng dụng tin học, ngoại ngữ của đội ngũ. Tăng cường chỉ đạo công tác phát triển Đảng trong các trường học. Thực hiện tuyển dụng, tiếp nhận giáo viên đáp ứng vị trí việc làm và đảm bảo chất lượng đội ngũ tuyển dụng theo quy định.

4. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Thực hiện sử dụng có hiệu quả các nguồn kinh phí được giao theo đúng quy định của nhà nước; tiếp tục đẩy mạnh công tác huy động, lồng ghép các nguồn vốn và các nguồn lực từ nhân dân để xây dựng, nâng cấp, tu sửa cơ sở vật chất, phòng học, phòng công vụ, phòng nội trú và nhiều hạng mục khác theo hướng chuẩn hóa, đồng bộ và từng bước hiện đại dần đáp ứng tốt nhất yêu cầu cơ sở vật chất cần thiết cho công tác dạy và học

Thực hiện có hiệu quả công tác quy hoạch sử dụng đất; rà soát mở rộng khuôn viên các trường học để đầu tư xây dựng cơ sở vật chất khi có nguồn lực, đáp ứng yêu cầu trường đạt chuẩn quốc gia.

Bố trí kinh phí mua sắm bổ sung các trang, thiết bị đồ dùng, đồ chơi cho các trường mầm non và các trang, thiết bị đồ dùng dạy học phục vụ đổi mới Chương trình và thay sách giáo khoa lớp 1 đến lớp 9 theo quy định. Chỉ đạo các trường sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, đồ dùng, trang thiết bị được trang cấp, không để xảy ra lãng phí.

Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục thu hút các nguồn lực từ các tổ chức, các nhà hảo tâm để đầu tư bổ sung cơ sở vật chất cho các trường.

III. Thời gian thực hiện

Ban Chỉ đạo PCGD xã hoàn thiện hồ sơ, tham mưu với UBND xã tự kiểm tra kết quả PCGD-XMC của đơn vị; chốt dữ liệu và hoàn thành kiểm tra trước ngày 20/10/2025;

IV. Tổ chức thực hiện

1. Phòng Văn hóa - Xã hội xã

Tiếp tục tham mưu công tác tuyển dụng đội ngũ nhà giáo, bố trí, sử dụng hợp lý đội ngũ nhà giáo hiện có giữa các trường của các cấp học trên địa bàn theo phân cấp quản lý.

Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động tối đa dân số trong độ tuổi đến trường ra lớp, duy trì sỹ số học sinh; thực hiện nhiệm vụ PCGD-XMC; thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục học sinh; kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch phát triển giáo dục trên địa bàn theo phân cấp quản lý.

2. Phòng Kinh tế xã

Tổng hợp nhu cầu kinh phí, xây dựng dự toán ngân sách; ưu tiên, bố trí các nguồn vốn, huy động các nguồn lực đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, bổ sung thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi cho các cơ sở giáo dục trên địa bàn.

3. Các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở

3.1. Phân công nhiệm vụ phụ trách

- Giao Trường THCS Núa Ngam chịu trách nhiệm phụ trách chung tham mưu về công tác PCGD-XMC của cấp học và của cấp xã;
- Giao trường Mầm non Núa Ngam chịu trách nhiệm phụ trách chung công tác PCGD-XMC của cấp học mầm non;
- Giao trường Tiểu học Hẹ Muông chịu trách nhiệm phụ trách chung công tác PCGD-XMC của cấp học tiểu học.

3.2. Trách nhiệm của đơn vị được giao chủ trì

- Trường được giao chủ trì có nhiệm vụ sau:
 - + Phối hợp với các trường THCS, THPT trên địa bàn thống nhất, quy định cách ghi số phiếu điều tra mới cho các tổ dân phố/thôn/bản trên địa bàn xã mới. Các trường được giao chủ trì thực hiện nhiệm vụ PCGD-XMC trên địa bàn cấp xã cũ: tổ chức cập nhật lại ngay số phiếu điều tra mới vào quyển phiếu điều tra hiện có; đồng thời cập nhật lại ngay số phiếu điều tra mới, tên xã/phường mới vào file Excel dữ liệu PCGD-XMC hiện có để đảm bảo tính thống nhất về số phiếu và tên xã/phường (các tổ dân phố/thôn/bản trên địa bàn cấp xã mới không trùng số phiếu và đồng nhất về

tên xã/phường).

+ Phối hợp với các trường chủ trì cấp học tổng hợp số liệu trong các biểu thống kê theo quy định của từng cấp học đảm bảo chính xác; hoàn thiện báo cáo tình hình thực hiện và kết quả PCGD-XMC; chuẩn bị đầy đủ các hồ sơ, minh chứng PCGD-XMC theo quy định. Cập nhật file Excel dữ liệu PCGD-XMC lên hệ thống quản lý PCGD-XMC của Bộ GDĐT đúng thời gian. In sổ PCGD THCS chung của xã. Quản lý và lưu trữ bộ hồ sơ PCGD-XMC chung của cấp xã.

- Trường chủ trì cấp học có trách nhiệm: Phối hợp với các cơ sở giáo dục cùng cấp học cập nhật đầy đủ, chính xác thông tin về các đối tượng vào phiếu điều tra và file Excel dữ liệu PCGD-XMC hiện có; gửi file Excel dữ liệu cho trường chủ trì chung; cập nhật file Excel dữ liệu PCGD-XMC lên hệ thống đúng thời gian; tổng hợp số liệu theo các biểu thống kê của cấp học gửi trường chủ trì chung; chuẩn bị đầy đủ hồ sơ, minh chứng về PCGD-XMC của cấp học theo quy định. In sổ PCGD hoặc sổ XMC theo quy định của cấp học. Quản lý và lưu trữ bộ hồ sơ PCGD hoặc XMC theo cấp học của xã. Các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập có nhiệm vụ phối hợp với trường mầm non chủ trì công tác phổ cập GDMN trên địa bàn cấp xã để thực hiện báo cáo (cung cấp danh sách trẻ em trong độ tuổi phổ cập đang học tại đơn vị, kết quả đánh giá việc hoàn thành chương trình giáo dục của trẻ đang học tại đơn vị, hồ sơ giáo dục hoà nhập trẻ khuyết tật (nếu có), kết quả đánh giá xếp loại giáo viên theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non) và các nhiệm vụ phổ cập GDMN khác theo quy định.

- Phiếu điều tra: Sử dụng chung 01 bộ phiếu điều tra hiện có do trường THCS (trên địa bàn cấp xã cũ) quản lý. Cách ghi phiếu: Đối tượng lớn tuổi ghi trước, sau đó lần lượt đến các đối tượng nhỏ tuổi hơn.

- Công tác điều tra dữ liệu dân số (giữ nguyên địa bàn điều tra của các trường theo địa bàn cấp xã cũ): Các trường thực hiện điều tra, cập nhật thông tin vào phiếu điều tra hiện có theo địa bàn cấp xã cũ. Hoàn thành điều tra trước ngày 15/9 hàng năm (tổ/nhóm điều tra gồm giáo viên của cả 3 cấp học). Sau ngày 15/9, nếu tiếp tục có biến động, các đơn vị cập nhật vào sổ theo dõi riêng vào sẽ cập nhật vào hệ thống hồ sơ PCGD-XMC sau.

- Trường THCS Núa Ngam chủ động liên hệ với trường PTDTBT THCS Mường Nhà thuộc xã Mường Nhà mới để nhận bộ phiếu điều tra và file Excel dữ liệu PCGD-XMC của xã Na Tông (cũ); phân công giáo viên điều tra và cập nhật dữ liệu vào xã Núa Ngam.

- Các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện công tác phổ cập tại địa phương.

- Phát huy vai trò gương mẫu và tinh thần trách nhiệm của cán bộ, giáo viên tích cực đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá cho phù hợp với đối tượng học sinh, nâng cao chất lượng dạy học nhằm củng cố vững chắc kết quả phổ cập giáo dục các bậc học đã đạt được.

- Phân công giáo viên điều tra, rà soát cập nhật phiếu điều tra vào phần mềm phổ cập giáo dục - xóa mù chữ và sổ phổ cập giáo dục; hồ sơ phổ cập giáo dục phải được bảo quản cẩn thận và cập nhật số liệu thường xuyên; đồng chí Hiệu trưởng nhà trường chịu trách nhiệm về số liệu trong hồ sơ phổ cập giáo dục.

- Thường xuyên rà soát hồ sơ theo dõi phổ cập giáo dục của xã đảm bảo tính đầy đủ, chính xác thống nhất về thông tin giữa các loại hồ sơ: Phiếu điều tra, sổ theo dõi phổ cập giáo dục, sổ đăng bộ và các hồ sơ phổ cập giáo dục khác. Bổ sung sổ theo dõi học sinh chuyển đi, chuyển đến, học sinh hoàn thành chương trình giáo dục mầm non, tiểu học và học sinh tốt nghiệp Trung học cơ sở của phường, cập nhật thông tin đầy đủ, kịp thời.

- Phân công cán bộ phụ trách và quản lý phần mềm phổ cập giáo dục - xóa mù chữ, thường xuyên cập nhật, khai thác phần mềm có hiệu quả.

- Huy động và duy trì sĩ số học sinh các cấp bằng nhiều biện pháp: tuyên truyền, vận động số học sinh bỏ học hoặc đi học không đều ra lớp đầy đủ.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Phổ cập giáo dục - xóa mù chữ năm 2025 của Ban chỉ đạo phổ cập, xóa mù chữ xã Núa Ngam, yêu cầu các đơn vị nghiêm túc triển khai, thực hiện./.

Nơi nhận:

- TT Đảng ủy xã (b/c);
- TT HĐND xã (b/c);
- Lãnh đạo UBND xã;
- Ban chỉ đạo PCGD, XMC xã;
- Các trường MN, TH, THCS;
- Trưởng các thôn, bản;

Lưu: VT.

**TM. BAN CHỈ ĐẠO PCGD -
XMC TRƯỞNG BAN**



**PHÓ CHỦ TỊCH UBND XÃ
Cao Văn Toàn**